

			quyết vấn đề - Kỹ thuật dạy học: + Phòng tranh + Khăn trải bàn + Chia sẻ nhóm đôi + Phân tích tranh ảnh, video - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp	+ Thực hiện các nhiệm vụ GV giao		
15	4.2. Những thành tựu chính của nền văn minh Phù Nam	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác + Dạy học giải quyết vấn đề - Kỹ thuật dạy học: + Phòng tranh + Khăn trải bàn + Chia sẻ nhóm đôi + Phân tích tranh ảnh, video - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [12], [13]. - Trên lớp: + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4
16	4.2. Những thành tựu chính của nền	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4

	văn minh Phù Nam		- Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác + Dạy học giải quyết vấn đề - Kỹ thuật dạy học: + Phòng tranh + Khăn trải bàn + Chia sẻ nhóm đôi + Phân tích tranh ảnh, video - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp	- Đọc tài liệu số [12], [13]. - Trên lớp: + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao		
17	Kiểm tra cuối kì		Tổ chức sinh viên kiểm tra tự luận			CLO 2, 4

8. Học liệu

8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
	Sách, bài giảng, giáo trình chính			
1	Trương Hữu Quýnh	2006	Đại cương lịch sử Việt Nam toàn tập	NXB Giáo dục
2	Phan Huy Lê, Trần Quốc Vượng	1983	Lịch sử Việt Nam, T.I	NXB Đại học và Trung học chuyên nghiệp
3	Huỳnh Công Bá	2008	Lịch sử Việt Nam	NXB Thuận Hóa

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
4	Nhiều tác giả	1973, 1974	Hùng Vương dựng nước, T.II, IV	Kỷ yếu Hội thảo Khoa học
5	Viện sử học	2017	Lịch sử Việt Nam (15 tập)	NXB Khoa học Xã hội
6	Ngô Văn Doanh	2002	Văn hóa cổ Chăm	NXB Văn hóa dân tộc
7	Lương Ninh	2006	Vương quốc Chăm	NXB ĐHQG HN
Sách, giáo trình tham khảo				
8	Phan Xuân Biên, Phan An, Phan Văn Dốp	1991	Văn hóa Chăm	NXB Khoa học Xã hội
9	Ngô Văn Doanh	2005	Thánh địa Mỹ Sơn	NXB Trẻ
10	Huỳnh Thị Đước	2005	Điều khắc Chăm và thần thoại Ấn Độ	NXB Đà Nẵng
11	Inrasana	2003	Văn hóa xã hội Chăm	NXB Văn học
12	Ngô Văn Doanh	2009	Vương quốc Phù Nam (khái quát những giai đoạn lịch sử)	Nghiên cứu Đông Nam Á
13	Lương Ninh	2005	Vương quốc Phù Nam: lịch sử và văn hóa	Viện văn hóa và Nhà xuất bản Văn hóa thông tin

8.2. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học học phần

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
14	Phù Nam: Huyền thoại và những vấn đề lịch sử	http://nghienquocute.org/2017/11/03/phu-nam-huyen-thoai-va-nhung-van-de-lich-su/	21/06/2021
15	Nam Bộ và vương quốc Phù Nam	https://trithucvn.org/van-hoa/nam-bo-va-vuong-quoc-phu-nam.html	21/06/2021

9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy (nếu có)

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1				
2				

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 07 năm 2021

Trưởng khoa**Trưởng bộ môn****Giảng viên biên soạn****TS. Trương Anh Thuận****TS. Trương Anh Thuận**

30. LỊCH SỬ ĐÔ THỊ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA: LỊCH SỬĐộc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học Ngành: Sư phạm Lịch sử và Địa lí

Mã số: 7140249

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

2. Thông tin chung về học phần

1.1	Tên học phần (tiếng Việt)	Lịch sử đô thị thế giới và Việt Nam
1.2	Tên học phần (tiếng Anh)	Urban history of the world and Vietnam
1.3	Mã học phần:	31831666
1.4	Số tín chỉ:	3TC
1.5	Phân bố thời gian:	
-	Lý thuyết:	2TC (30 tiết)
-	Thực hành loại 1:	1TC (15 tiết)
-	Thực hành loại 2:	0TC (0 tiết)
-	Tự học:	90 tiết
1.6	Các giảng viên phụ trách học phần:	
-	Giảng viên phụ trách chính:	TS. Trương Anh Thuận
-	Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	TS. Nguyễn Duy Phương TS. Nguyễn Minh Phương
-	Bộ môn phụ trách giảng dạy:	Lịch sử Việt Nam và PPDH
1.7	Điều kiện tham gia học phần:	
-	Học phần tiên quyết:	Không
-	Học phần học trước:	Lịch sử Việt Nam cận - hiện đại
-	Học phần song hành:	Không
1.8	Loại học phần:	☒ Bắt buộc ☐ Tự chọn bắt buộc ☐ Tự chọn tự do
1.9	Thuộc khối kiến thức	☐ Kiến thức Giáo dục đại cương ☐ Kiến thức Cơ sở ngành ☒ Kiến thức Chuyên ngành ☐ Kiến thức Nghiệp vụ Sư phạm ☐ Kiến thức Thực tập và Khóa luận

2. Mô tả tóm tắt học phần

Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về đô thị Việt Nam và thế giới với những nội dung cơ bản như: khái niệm đô thị, cơ sở hình thành, diễn trình lịch sử và các đặc điểm của đô thị trên thế giới và ở Việt Nam, vai trò, tầm quan trọng của đô thị trong việc hình thành các nền văn minh, trong việc nắm giữ vị trí trung tâm (chính trị, kinh tế, văn hóa) của các vùng miền, địa phương hay quốc gia; vấn đề đô thị hóa trong lịch sử thế giới và Việt Nam, và ý nghĩa của việc nghiên cứu đô thị đối với công cuộc xây dựng và phát triển đô thị hiện đại.

3. Mục tiêu học phần

3.1. Mục tiêu chung

Mục tiêu chung của học phần Lịch sử Việt Nam cổ trung đại là trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết để phục vụ cho công việc giảng dạy, nghiên cứu và làm việc trong các lĩnh vực liên quan đến đô thị và các lĩnh vực khác tại các cơ sở giáo dục, đơn vị nghiên cứu.

3.2. Mục tiêu cụ thể (Course Objectives: COs)

- **CO1:** Có kiến thức về lịch sử đô thị thế giới và Việt Nam phục vụ cho hoạt động nghề nghiệp và khả năng học tập suốt đời.
- **CO2:** Vận dụng được những kiến thức lý thuyết và các kỹ năng đã được học trong học phần vào việc nhìn nhận, đánh giá, phân tích, tổng hợp các vấn đề liên quan lịch sử đô thị thế giới và Việt Nam.
- **CO3:** Phát triển thái độ chuyên nghiệp, làm việc khoa học, tôn trọng các giá trị của đô thị thế giới và Việt Nam.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcomes: CLOs)

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng:

Chuẩn đầu ra (CLOs)	Nội dung Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	PIs	Mức độ của PIs
CLO1	Trình bày được tiền đề hình thành, quá trình ra đời và phát triển của đô thị ở Việt Nam và trên thế giới.	PI1.4	MA
CLO2	Phân tích được đặc điểm, tính chất của đô thị ở Việt Nam và thế giới.	PI1.4	M.A
CLO3	So sánh được sự tương đồng và khác biệt giữa đô thị Việt Nam và thế giới.	PI6.1	R
CLO4	Vận dụng những kinh nghiệm trong hoạt động xây dựng, phát triển các đô thị Việt Nam vào công cuộc công nghiệp	PI6.3 PI8.2	R

Chuẩn đầu ra (CLOs)	Nội dung Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	PIs	Mức độ của PIs
	hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay.		

5. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLOs) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs):

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

Điền một trong các mức I, R, M hoặc chừa trống (nếu không có sự liên hệ) và điền A vào ô tương ứng

Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs)				
	PLO1	PLO6		PLO7	PLO8
	PI1.4	PI6.1	PI6.3		PI8.2
CLO 1	M,A				
CLO 2	M,A				
CLO 3			R		
CLO 4		R			R

6. Đánh giá học phần

6.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá của học phần

Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá bằng các thành phần: đánh giá quá trình, đánh giá giữa kỳ, đánh giá cuối kỳ, các hoạt động đánh giá khác.

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Phương pháp đánh giá	Tiêu chí Rubric	Trọng số bài đánh giá (%)	Trọng số thành phần (%)	CĐR học phần có liên quan
A1. Đánh giá quá trình	A1.1 Chuyên cần	P1.1. Quan sát	R1.1	W1.1 50%	W1	CLO 1, 2, 3, 4
	A1.2 Tham gia các hoạt động	P1.2. Quan sát	R1.2	W1.2 50%	20%	CLO 1, 2, 3, 4

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Phương pháp đánh giá	Tiêu chí Rubric	Trọng số bài đánh giá (%)	Trọng số thành phần (%)	CĐR học phần có liên quan
	trên lớp					
A2. Đánh giá giữa kỳ	A2.1 Kiểm tra giữa kỳ	P2.1 Tự luận	R.06	W2.1 100%	W2 30%	CLO 1
A3. Đánh giá cuối kỳ	A3.1 Kiểm tra cuối kỳ	P3.1 Tự luận	R.06	W3.1 100%	W3 50%	CLO 1, 2

6.2. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- Tham gia ít nhất 80% số tiết học của lớp học phần;
- Tham gia các hoạt động làm việc nhóm theo qui định của lớp học phần;
- Tự tìm hiểu các vấn đề do giảng viên giao để thực hiện ngoài giờ học trên lớp;
- Hoàn thành tất cả bài đánh giá của học phần.

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy học phần

Tuần/ Buổi (3 tiết/ buổi)	Nội dung chi tiết của Bài học/ Chương	Số tiết (LT/ THL1/ THL2)	Hoạt động dạy và học		Bài đánh giá	CĐR học phần liên quan
			Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập		
1	Chương 1. Đô thị thế giới 1.1. Một số vấn đề lí luận về đô thị	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn đề + Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [2], [16] - Trên lớp: + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4

			lớp.			
2	1.2. Đô thị thời kì cổ đại	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn đề + Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp.	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [2], [16] - Trên lớp: + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4
3	1.3. Đô thị thời kì trung đại và phục hưng	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn đề + Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp.	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [2], [16] - Trên lớp: + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4
4	1.4 Đô thị thời kì Barocco	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn đề + Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp.	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [2], [16] - Trên lớp: + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4
5	1.5. Đô thị châu Á	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn đề	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4

			+ Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp.	- số [1], [2], [16] - Trên lớp: + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao		
6	1.6. Đô thị thời cận đại	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn đề + Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp.	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [2], [16] - Trên lớp: + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4
7	1.7. Đô thị thời kì hiện đại	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn đề + Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp.	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [2], [16] - Trên lớp: + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4
8	Kiểm tra giữa kì		Tự luận		A2.1	CLO 1
9	Chương 2. Đô thị Việt Nam 2.1. Lịch sử hình thành và phát triển của đô thị ở Việt Nam	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn đề + Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8], [9], [10], [11],	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4

			+ Phân tích video tư liệu - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp.	[12], [13], [14], [15], [16]. - Trên lớp: + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao		
10	2.1. Lịch sử hình thành và phát triển của đô thị ở Việt Nam	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn đề + Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác + Phân tích video tư liệu - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp.	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8], [9], [10], [11], [12], [13], [14], [15], [16]. - Trên lớp: + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4
11	2.1. Lịch sử hình thành và phát triển của đô thị ở Việt Nam	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn đề + Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác + Phân tích video tư liệu - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp.	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8], [9], [10], [11], [12], [13], [14], [15], [16]. - Trên lớp: + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4

				+ Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao		
12	2.2. Những đô thị Việt Nam tiêu biểu qua các thời kì	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn đề + Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác + Phân tích video tư liệu - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp.	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8], [9], [10], [11], [12], [13], [14], [15], [16]. - Trên lớp: + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4
13	2.2. Những đô thị Việt Nam tiêu biểu qua các thời kì	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn đề + Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác + Phân tích video tư liệu - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp.	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8], [9], [10], [11], [12], [13], [14], [15], [16]. - Trên lớp: + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4
14	2.2. Những đô thị Việt Nam tiêu	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4

	biểu qua các thời kì		- đề + Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác + Phân tích video tư liệu - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp.	- Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8], [9], [10], [11], [12], [13], [14], [15], [16]. - Trên lớp: + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao		
15	2.3. Một vài đặc điểm của đô thị Việt Nam trong lịch sử	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn đề + Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác + Phân tích video tư liệu - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp.	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8], [9], [10], [11], [12], [13], [14], [15], [16]. - Trên lớp: + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4
16	2.4. Vai trò của đô thị và quá trình đô thị hóa	2/1/0	- Phương pháp chủ đạo: + Thuyết trình + Dạy học giải quyết vấn đề + Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: + Dạy học hợp tác + Phân tích video tư liệu - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn	- Chuẩn bị + Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8], [9], [10], [11], [12], [13], [14], [15], [16].	A1.1 A1.2	CLO 1, 2, 3, 4

			+ Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp.	- Trên lớp: + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề + Thảo luận nhóm + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao		
17	Kiểm tra cuối kì				Tự luận	CLO 1, 2

8. Học liệu

8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Sách, bài giảng, giáo trình chính				
1	Đặng Thái Hoàng	2000	Lịch sử Đô thị	Nhà xuất bản Xây dựng
2	Nguyễn Quốc Thông	2000	Lịch sử xây dựng Đô thị Cổ đại và Trung đại Phương Tây	Nhà xuất bản Xây dựng
3	Viện Sử học Việt Nam	1989	Đô thị cổ Việt Nam	Nhà xuất bản Khoa học Xã hội
4	Nguyễn Thừa Hỷ, Đỗ Bang, Nguyễn Văn Đăng	2000	Đô thị Việt Nam dưới thời Nguyễn	NXB Thuận Hoá
Sách, giáo trình tham khảo				
5	Phan Đại Doãn, Vũ Hồng Quân	1992	Thị tứ - Hiện tượng đô thị hóa (Qua tư liệu tỉnh Bình Định)	Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử
6	UBND thị xã Hội An	1990	Đô thị cổ Hội An - Kỷ yếu hội thảo	NXB Khoa học xã hội
7	Đỗ Bang	1996	Phố cảng vùng Thuận Quảng thế kỷ XVII-XVIII	NXB Thuận Hoá, Hội Khoa học lịch sử Việt Nam

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
8	Đỗ Văn Ninh	1983	Thành cổ Việt Nam	NXB Khoa học xã hội
9	Nguyễn Thừa Hỷ	1993	Thăng Long - Hà Nội thế kỷ XVII-XVIII-XIX	Hội Sử học Việt Nam
10	Nguyễn Văn Khánh	1999	Cơ cấu kinh tế xã hội Việt Nam thời thuộc địa	NXB Đại học Quốc gia Hà Nội
11	Nguyễn Văn Uẩn	2000	Hà Nội nửa đầu thế kỷ XX	NXB Hà Nội
12	Sở Văn hoá thông tin - Thể thao Hải Hưng	1994	Phổ Hiến - Kỷ yếu Hội thảo khoa học	Sở Văn hoá thông tin - Thể thao Hải Hưng
13	Trần Hùng, Nguyễn Quốc Thông	1995	Thăng Long - Hà Nội, mười thế kỷ đô thị hoá	Trung tâm nghiên cứu Kiến trúc - ĐH Kiến trúc Hà Nội
14	Trần Quốc Vượng	1984	Hà Nội Thủ đô nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam	NXB Sự thật
15	Nguyễn Khởi	1991	Kiến trúc Việt Nam - Các dòng tiêu biểu	Trường Đại học Kiến trúc Tp. Hồ Chí Minh
16	Ngô Huy Quỳnh	1999	Kiến trúc Cổ đại Châu Á	Nhà xuất bản Văn hóa thông tin

8.2. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học học phần

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1	Tổng quan về phát triển đô thị ở Việt Nam	http://sis.vnu.edu.vn/tong-quan-ve-phat-trien-do-thi-o-viet-nam/	14/07/2021
2	Đô thị Việt Nam hôm qua, hôm nay và mai sau	https://ashui.com/mag/chuyenmuc/quy-hoach-do-thi/7795-do-thi-viet-nam-hom-qua-hom-nay-va-mai-sau.html	14/07/2021

3	Hệ thống đô thị Việt Nam với sự phát triển đất nước	https://hanam.gov.vn/sxd/Pages/he-thong-do-thi-viet-nam-voi-su-phat-trien-dat-nuoc.aspx	14/07/2021
4	Đô thị hóa trên thế giới: Những cái bẫy cần tránh	http://baochinhphu.vn/Quoc-te/Do-thi-hoa-tren-the-gioi-Nhung-cai-bay-can-tranh/318942.vgp	14/07/2021
5	Những thành phố cổ vĩ đại nhất trong lịch sử	https://ashui.com/mag/tuongtac/nhin-ra-the-gioi/9508-nhung-thanh-pho-co-vi-dai-nhat-trong-lich-su.html	14/07/2021

9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy (nếu có)

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1				
2				

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 07 năm 2021

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Giảng viên biên soạn

ThS. Trương Trung Phương

TS. Trương Anh Thuận

TS. Trương Anh Thuận

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1.1	Tên học phần (tiếng Việt)	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành sư phạm Lịch sử & Địa lí
1.2	Tên học phần (tiếng Anh)	Scientific research methods majoring in history and geography pedagogy
1.3	Mã học phần:	31831083
1.4	Số tín chỉ:	3TC
1.5	Phân bố thời gian:	
-	Lý thuyết:	2TC (20 tiết)
-	Thực hành Loại 1:	1TC (15 tiết)
-	Thực hành Loại 2:	0TC (0 tiết)
-	Tự học:	90 tiết
1.6	Các giảng viên phụ trách học phần:	
-	Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Trương Trung Phương TS. Nguyễn Văn Thái
-	Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Đặng Thị Thùy Dương ThS. Đoàn Thị Thông
-	Bộ môn phụ trách giảng dạy:	Lịch sử Việt Nam và PPDH
1.7	Điều kiện tham gia học phần:	
-	Học phần tiên quyết:	Không
-	Học phần học trước:	Không
-	Học phần song hành:	Không
1.8	Loại học phần:	☒ Bắt buộc ☐ Tự chọn bắt buộc ☐ Tự chọn tự do
1.9	Thuộc khối kiến thức	☐ Kiến thức Giáo dục đại cương ☐ Kiến thức Cơ sở ngành ☐ Kiến thức Chuyên ngành ☒ Kiến thức Nghiệp vụ Sư phạm ☐ Kiến thức Thực tập và Khóa luận

2. Mô tả tóm tắt học phần

Đây là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm. Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành như: khái niệm, ý nghĩa và mục đích của nghiên cứu; hệ thống các phương pháp nghiên cứu; cấu trúc và quy trình tiến hành một đề tài nghiên cứu khoa học chuyên ngành.

3. Mục tiêu học phần

3.1. Mục tiêu chung

Cung cấp cho người học những hiểu biết cơ bản về khái niệm, mục đích, ý nghĩa của việc nghiên cứu khoa học; hệ thống các phương pháp được áp dụng trong nghiên cứu và cấu trúc, quy trình thực hiện một đề tài nghiên cứu. Rèn luyện cho người học kỹ năng lựa chọn vấn đề nghiên cứu, biên soạn đề cương, thu thập và xử lý thông tin hợp lý để tiến hành công trình nghiên cứu khoa học.

3.2. Mục tiêu cụ thể (Course Objectives: COs)

- **CO1:** Có hiểu biết cơ bản về phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành.
- **CO2:** Có khả năng sử dụng một số phương pháp nghiên cứu cơ bản để thực hiện một đề tài khoa học cụ thể.
- **CO3:** Có khả năng vận dụng kiến thức để lựa chọn, thiết kế và tổ chức một đề tài nghiên cứu khoa học chuyên ngành.
- **CO4:** Có năng lực phân tích và đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học chuyên ngành.
- **CO5:** Có khả năng giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả và tư duy phản biện.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcomes: CLOs)

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng:

Chuẩn đầu ra (CLOs)	Nội dung Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	Pis	Mức độ của Pis
CLO1	<i>Trình bày được</i> khái niệm, ý nghĩa, các phương pháp nghiên cứu và các bước tiến hành một đề tài nghiên cứu khoa học chuyên ngành.	PI1.5	I
CLO2	<i>Xác định được</i> các vấn đề nghiên cứu trong dạy học và giáo dục học sinh.	PI5.1	M,A
CLO3	<i>Xây dựng được</i> đề cương nghiên cứu cho đề tài.	PI5.2	M,A

CLO4	<i>Lựa chọn và sử dụng được các phương pháp nghiên cứu phù hợp với đề tài nghiên cứu để thu thập và xử lý thông tin, số liệu nghiên cứu.</i>	PI3.2	R M,A
CLO5	<i>Tiếp cận được tài liệu nước ngoài để hoàn thiện đề cương nghiên cứu và xác định danh mục tài liệu tham khảo.</i>	PI3.3	R
CLO6	<i>Phân tích và trình bày được kết quả nghiên cứu.</i>	PI5.3	M,A
CLO7	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc nhóm trong quá trình nghiên cứu.	PI7.2	R
CLO8	Thể hiện thái độ khách quan, trung thực trong nghiên cứu, đánh giá và tự đánh giá một đề tài nghiên cứu khoa học; áp dụng được các kết quả nghiên cứu vào đổi mới giáo dục.	PI2.4	R

5. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLOs) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs):

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs)								
	PLO1	PLO2	PLO3		PLO5			PLO6	PLO7
	PI5.1	PI2.4	PI3.2	PI3.3	PI5.1	PI5.2	PI5.3		PI7.2
CLO 1	I								
CLO 2					M,A				
CLO3						M,A			
CLO 4			R						
CLO5				R					
CLO6							M.A		
CLO7									R
CLO8		R							

6. Đánh giá học phần

6.1. Phương pháp, hình thức đánh giá của học phần

Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá bằng các thành phần: đánh giá quá trình, đánh giá giữa kỳ, đánh giá cuối kỳ, các hoạt động đánh giá khác.

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Phương pháp đánh giá	Tiêu chí Rubric	Trọng số bài đánh giá (%)	Trọng số thành phần (%)	CĐR học phần có liên quan
A1. Đánh giá quá trình	A1.1. Chuyên cần	P1.1. Quan sát, điểm danh	R.01	25	20	CLO1-8
	A1.2. Tham gia hoạt động trên lớp	P1.2. Quan sát	R.01	25		CLO 1-8
	A1.3. Thuyết trình nhóm	P1.3. Sản phẩm	R.03	50		CLO1-7
A2. Đánh giá giữa kỳ	A2.1. Bài kiểm tra	P2.1. Viết tự luận trên giấy	R.06	100	30	CLO2,3
A3. Đánh giá cuối kỳ	A3.1. Bài kiểm tra	P3.1. Viết tự luận trên giấy	R.06	100	50	CLO6
	A3.2. Bài tiểu luận	P3.1. Sản phẩm	R.02	100		

6.2. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham gia ít nhất 80% số tiết học của lớp học phần;
- Tham gia các hoạt động làm việc nhóm theo qui định của lớp học phần;
- Tự tìm hiểu các vấn đề do giảng viên giao để thực hiện ngoài giờ học trên lớp;
- Hoàn thành tất cả bài đánh giá của học phần.

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy học phần

Tuần (3 tiết/tuần)	Nội dung chi tiết	Số tiết (LT/TH/TN)	Hoạt động dạy và học		Bài đánh giá	CĐR học phần liên quan
			Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập		
1	Chương 1: Tổng quan về nghiên cứu khoa học 1.1. Khoa học. 1.2. Nghiên cứu khoa học.	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề; hợp tác...	- Đọc TLTK 1 từ trang 12-46; TLTK 2 từ trang 9-33; - Nghe giảng và ghi chép; trao đổi đàm thoại; hợp tác...	A1.1- A1.3	CLO 1-2
2	Chương 1: Tổng quan về nghiên cứu khoa học 1.3. Nghiên cứu khoa học giáo	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề; hợp tác...	- Đọc TLTK 1 từ trang 12-46; TLTK 2 từ trang 9-33; - Nghe giảng và ghi chép; trao	A1.1- A1.3	CLO 1-2

	dục.			đổi đàm thoại; hợp tác...		
3	Chương 1: Tổng quan về nghiên cứu khoa học 1.4. Các loại hình nghiên cứu khoa học.	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề; hợp tác...	- Đọc TLTK 1 từ trang 12-46; TLTK 2 từ trang 9-33; - Nghe giảng và ghi chép; trao đổi đàm thoại; hợp tác...	A1.1- A1.3	CLO 1-2
4	Chương 2: Các phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục 2.1. Nhóm các phương pháp nghiên cứu lí thuyết. 2.3. Nhóm các phương pháp hỗ trợ.	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề; hợp tác...	- Đọc TLTK 2 từ trang 34-69; - Nghe giảng và ghi chép; trao đổi đàm thoại; hợp tác...	A1.1- A1.3.	CLO 4,7
5	Chương 2: Các phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục 2.2. Nhóm các phương pháp nghiên cứu thực tiễn.	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề; hợp tác...	- Đọc TLTK 2 từ trang 34-69; - Nghe giảng và ghi chép; trao đổi đàm thoại; hợp tác...	A1.1- A1.3.	CLO 4,7
6	Chương 2: Các phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục 2.3. Nhóm các phương pháp hỗ trợ.	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề; hợp tác...	- Đọc TLTK 2 từ trang 34-69; - Nghe giảng và ghi chép; trao đổi đàm thoại; hợp tác...	A1.1- A1.3.	CLO 4,7
7	Chương 3. Hình thức và cấu trúc của một đề tài nghiên cứu khoa học 3.1. Các thể loại công trình nghiên cứu.	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề; hợp tác...	- Đọc TLTK 1 từ trang 106-124; TLTK 2 từ trang 71-98; - Nghe giảng và ghi chép; trao đổi đàm thoại; hợp tác...	A1.1- A1.3.	CLO 3,4,5

8	Thi giữa kì	2/1/0			A2.1	CLO 2,3
9	Chương 3. Hình thức và cấu trúc của một đề tài nghiên cứu khoa học 3.1. Các thể loại công trình nghiên cứu.	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề; hợp tác...	- Đọc TLTK 1 từ trang 106-124; TLTK 2 từ trang 71-98; - Nghe giảng và ghi chép; trao đổi đàm thoại; hợp tác...	A1.1- A1.3.	CLO 3,4,5
10	Chương 3. Hình thức và cấu trúc của một đề tài nghiên cứu khoa học 3.2. Hình thức trình bày công trình nghiên cứu.	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề; hợp tác...	- Đọc TLTK 1 từ trang 106-124; TLTK 2 từ trang 71-98; - Nghe giảng và ghi chép; trao đổi đàm thoại; hợp tác...	A1.1- A1.3.	CLO 3,4,5
11	Chương 3. Hình thức và cấu trúc của một đề tài nghiên cứu khoa học 3.2. Hình thức trình bày công trình nghiên cứu.	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề; hợp tác...	- Đọc TLTK 1 từ trang 106-124; TLTK 2 từ trang 71-98; - Nghe giảng và ghi chép; trao đổi đàm thoại; hợp tác...	A1.1- A1.3.	CLO 3,4,5
12	Chương 4. Trình tự tiến hành một đề tài nghiên cứu khoa học 4.1. Lựa chọn đề tài.	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề; hợp tác...	- Đọc TLTK 1 từ trang 127-132; TLTK 2 từ trang 99-153; - Nghe giảng và ghi chép; trao đổi đàm thoại; hợp tác...	A1.1- A1.3	CLO 2-8
13	Chương 4. Trình tự tiến hành một đề tài nghiên cứu khoa học 4.2. Xây dựng đề cương và lập kế hoạch nghiên cứu.	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề; hợp tác...	- Đọc TLTK 1 từ trang 127-132; TLTK 2 từ trang 99-153; - Nghe giảng và ghi chép; trao đổi đàm thoại; hợp tác...	A1.1- A1.3	CLO 2-8
14	Chương 4. Trình tự tiến hành một đề tài nghiên cứu	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề;	- Đọc TLTK 1 từ trang 127-132; TLTK 2 từ	A1.1- A1.3	CLO 2-8

	khoa học 4.4. Viết báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu.		hợp tác...	trang 99-153; - Nghe giảng và ghi chép; trao đổi đàm thoại; hợp tác...		
15	Chương 4. Trình tự tiến hành một đề tài nghiên cứu khoa học 4.5. Đánh giá và nghiệm thu.	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề; hợp tác...	- Đọc TLTK 1 từ trang 127-132; TLTK 2 từ trang 99-153; - Nghe giảng và ghi chép; trao đổi đàm thoại; hợp tác...	A1.1-A1.3	CLO 2-8
16	Chương 4. Trình tự tiến hành một đề tài nghiên cứu khoa học 4.6. Công bố kết quả nghiên cứu.	2/1/0	Thuyết trình; nêu và giải quyết vấn đề; hợp tác...	- Đọc TLTK 1 từ trang 127-132; TLTK 2 từ trang 99-153; - Nghe giảng và ghi chép; trao đổi đàm thoại; hợp tác...	A1.1-A1.3	CLO 2-8
17	Thi học kì	2/1/0			A3.1	CLO 6

8. Học liệu

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Sách, bài giảng, giáo trình chính				
1	Vũ Cao Đàm	2014	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Khoa học kỹ thuật
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Trần Văn Đạt, Võ Văn Thắng	2016	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	Đại học Quốc gia thành phố HCM
3	Lưu Xuân Mới	2003	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	Đại học Sư phạm
4	Dương Thiệu Tống	2005	Thống kê ứng dụng trong nghiên cứu khoa học giáo dục	Khoa học Xã hội
5	Phạm Viết Vượng	1997	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	Đại học Quốc gia Hà Nội

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 7 năm 2021

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Giảng viên biên soạn

TS. Trương Anh Thuận ThS. Trương Trung Phương

32. LỊCH SỬ CHỦ QUYỀN LÃNH THỔ VIỆT NAM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KHOA LỊCH SỬ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học Ngành: Sư phạm Lịch sử và Địa lí Mã số: 7140249

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

1.1	Tên học phần (tiếng Việt)	Lịch sử chủ quyền lãnh thổ Việt Nam
1.2	Tên học phần (tiếng Anh)	History of Vietnam's territorial sovereignty
1.3	Mã học phần:	31831407
1.4	Số tín chỉ:	3TC
1.5	Phân bố thời gian:	
-	Lý thuyết:	2TC (30 tiết)
-	Thực hành Loại 1:	1TC (15 tiết)
-	Thực hành/Thí nghiệm	0TC (0 tiết)
-	Tự học	90 tiết
1.6	Các giảng viên phụ trách học phần:	
-	Giảng viên phụ trách chính:	TS. Nguyễn Duy Phương
-	Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	TS. Nguyễn Minh Phương
-	Bộ môn phụ trách giảng dạy:	Lịch sử Việt Nam và phương pháp dạy học
1.7	Điều kiện tham gia học phần:	
-	Học phần tiên quyết:	Không
-	Học phần học trước:	Lịch sử Việt Nam cận - hiện đại
-	Học phần song hành:	Không
1.8	Loại học phần:	☒ Bắt buộc ☐ Tự chọn bắt buộc ☐ Tự chọn tự do
1.9	Thuộc khối kiến thức	☐ Kiến thức Giáo dục đại cương ☐ Kiến thức Cơ sở ngành ☒ Kiến thức Chuyên ngành ☐ Kiến thức Nghiệp vụ Sư phạm ☐ Kiến thức Thực tập và Khóa luận

2. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần Lịch sử chủ quyền lãnh thổ Việt Nam là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Học phần đi sâu phân tích về quá trình hình thành và mở rộng lãnh thổ Việt Nam trên đất liền qua các thời kì, trong đó nhấn mạnh đến quá trình mở rộng lãnh thổ về phía Nam; hệ thống lí luận về lãnh thổ, về biển đảo; quá trình xác lập, thực thi và bảo vệ chủ quyền biển đảo. Từ đó trang bị cho sinh viên những hiểu biết về sự hình thành, thay đổi lãnh thổ Việt Nam qua các thời kì, khơi dậy ý thức trách nhiệm của sinh viên trong việc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ Việt Nam.

3. Mục tiêu học phần

3.1 Mục tiêu chung

Học phần Lịch sử chủ quyền lãnh thổ Việt Nam sẽ trang bị những kiến thức cơ bản về lịch sử phát triển và hình thành đất nước, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ. Chú trọng làm rõ công cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của cha ông ta trong lịch sử cũng như giai đoạn hiện nay, qua đó bồi đắp lòng yêu nước, ý thức đấu tranh bảo vệ chủ quyền lãnh thổ thiêng liêng của dân tộc.

3.2 Mục tiêu cụ thể (Course Objectives: COs)

Sau khi học xong học phần này sinh viên có:

- CO1: Kiến thức về cơ sở pháp lý và quá trình phát triển của lãnh thổ Việt Nam qua các thời kì,
- CO2: Kiến thức về các sự kiện liên quan đến vấn đề tranh chấp chủ quyền lãnh thổ trong lịch sử Việt Nam
- CO3: Kỹ năng phân tích, đánh giá và vận dụng được những bài học lịch sử vào việc giải quyết vấn đề tranh chấp chủ quyền lãnh thổ hiện nay
- CO4: Ý thức tôn trọng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia

4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcomes: CLOs)

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng:

Chuẩn đầu ra (CLOs)	Nội dung Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	PIs	Mức độ của Pis
CLO 1	Trình bày được các khái niệm, quy định cơ bản về chủ quyền lãnh thổ quốc gia	1.3	M
CLO 2	Trình bày được quá trình phát triển của lãnh thổ Việt Nam qua các thời kì	1.3	M
CLO 3	Phân tích được những nhân tố thúc đẩy quá trình mở rộng lãnh thổ của Việt Nam	1.3	M
CLO 4	Đánh giá được vai trò của một số nhân vật lịch sử có đóng góp lớn cho quá trình mở mang bờ cõi của Việt Nam.	1.3	M

CLO 5	Đánh giá được vai trò của một số nhân vật tiêu biểu đến quá trình mở mang bờ cõi của Việt Nam.	6.1	R
CLO 6	Giải thích được các sự kiện liên quan đến vấn đề tranh chấp chủ quyền lãnh thổ trong lịch sử Việt Nam	6.2	M,A
CLO 7	Thể hiện được ý thức tôn trọng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia	8.2	R

5. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLOs) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs):

Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs)			
	PLO1	PLO6		PLO4
	PI1.3	PI6.1	PI6.2	PI8.2
CLO 1	M			
CLO 2	M			
CLO 3	M			
CLO 4	M			
CLO 5		R		
CLO 6			M,A	
CLO 7				R

6. Đánh giá học phần

6.1 Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá của học phần

Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá bằng các thành phần: đánh giá quá trình, đánh giá giữa kỳ, đánh giá cuối kỳ, các hoạt động đánh giá khác.

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Phương pháp đánh giá	Tiêu chí Rubric	Trọng số bài đánh giá (%)	Trọng số thành phần (%)	CDR học phần
A1. Đánh giá quá trình	A1.1 Chuyên cần, hoạt động trên lớp	P1.1 Số buổi tham gia học/Mức độ tham gia đóng góp	R0.1	W1.1. 40%	W1. 20%	CLO 1-7

	A1.2. Bài tập thuyết trình nhóm	P1.2. Trình bày tại lớp	R0.4	W1.2. 60%		CLO 1-7
A2. Đánh giá giữa kỳ	A2.1 Kiểm tra giữa kỳ	P2.1 Tự luận	R.06	W2. 100%	W2. 30%	CLO 1-4
A3. Đánh giá cuối kỳ	A3.1 Kiểm tra cuối kỳ	P3.1 Tự luận	R.06	W3. 100%	W3. 50%	CLO 1-7

6.2 Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- Tham gia ít nhất 80% số tiết học của lớp học phần;
- Tham gia học tập trên lớp theo qui định hiện hành.
- Hoàn thành các bài tập, thảo luận theo yêu cầu của giảng viên và bộ môn.
- Tham gia kiểm tra giữa học kỳ và thi kết thúc học phần.

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy học phần

Tuần/ Buổi (3 tiết/ buổi)	Nội dung chi tiết	Số tiết (LT/ THL1/ THL2)	Hoạt động dạy và học		Bài đánh giá	CĐR học phần liên quan
			Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập		
1	CHƯƠNG 1: Lý luận về lãnh thổ và chủ quyền lãnh thổ 1.1 Lãnh thổ quốc gia 1.2 Chủ quyền lãnh thổ quốc gia.	2/1/0	- Sử dụng phương pháp thuyết giảng để trình bày và giải thích về những nội dung liên quan.	- Nghe giảng và tham gia phát biểu nội dung 1.1, 1.2.	A1.1 A1.2	CLO 1,3,7

2	CHƯƠNG 2: Sự phát triển của lãnh thổ Việt Nam (trên đất liền) qua các thời kì lịch sử 2.1 Trước thế kỷ X	2/1/0	- Tổ chức cho các nhóm thuyết trình. - GV nhận xét, đặt câu hỏi và chốt các vấn đề.	- Các nhóm thuyết trình. - Thảo luận giữa các nhóm về phần thuyết trình. - Tốc kí những vấn đề quan trọng được chốt.	A1.1 A1.2	CLO 2-6
3	CHƯƠNG 2: Sự phát triển của lãnh thổ Việt Nam (trên đất liền) qua các thời kì lịch sử 2.1 Trước thế kỷ X (tt)	2/1/0	- Tổ chức cho các nhóm thuyết trình. - GV nhận xét, đặt câu hỏi và chốt các vấn đề.	- Các nhóm thuyết trình. - Thảo luận giữa các nhóm về phần thuyết trình. - Tốc kí những vấn đề quan trọng được chốt.	A1.1 A1.2	CLO 2-6
4	CHƯƠNG 2: Sự phát triển của lãnh thổ Việt Nam (trên đất liền) qua các thời kì lịch sử 2.2 Thời phong kiến tự chủ	2/1/0	- Tổ chức cho các nhóm thuyết trình. - GV nhận xét, đặt câu hỏi và chốt các vấn đề.	- Các nhóm thuyết trình. - Thảo luận giữa các nhóm về phần thuyết trình. - Tốc kí những vấn đề quan trọng được chốt.	A1.1 A1.2	CLO 2-6
5	CHƯƠNG 2: Sự phát triển của lãnh thổ Việt Nam (trên đất liền) qua các thời kì lịch sử 2.2 Thời phong kiến tự chủ (tt)	2/1/0	- Tổ chức cho các nhóm thuyết trình. - GV nhận xét, đặt câu hỏi và chốt các vấn đề.	- Các nhóm thuyết trình. - Thảo luận giữa các nhóm về phần thuyết trình. - Tốc kí những vấn đề quan trọng được chốt.	A1.1 A1.2	CLO 2-6

6	CHƯƠNG 2: Sự phát triển của lãnh thổ Việt Nam (trên đất liền) qua các thời kì lịch sử 2.2 Thời phong kiến tự chủ (TT)	2/1/0	- Tổ chức cho các nhóm thuyết trình. - GV nhận xét, đặt câu hỏi và chốt các vấn đề.	- Các nhóm thuyết trình. - Thảo luận giữa các nhóm về phản thuyết trình. - Tốc kí những vấn đề quan trọng được chốt.	A1.1 A1.2	CLO 2-6
7	CHƯƠNG 2: Sự phát triển của lãnh thổ Việt Nam (trên đất liền) qua các thời kì lịch sử 2.3 Thời Cận đại (1858 - 1945)	2/1/0	- Tổ chức cho các nhóm thuyết trình. - GV nhận xét, đặt câu hỏi và chốt các vấn đề.	- Các nhóm thuyết trình. - Thảo luận giữa các nhóm về phản thuyết trình. - Tốc kí những vấn đề quan trọng được chốt.	A1.1 A1.2	CLO 2-6
8	Kiểm tra giữa kì		GV tổ chức SV kiểm tra giữa kì	SV ôn tập hoàn thành bài kiểm tra	A2.1	CLO 1,3
9	CHƯƠNG 2: Sự phát triển của lãnh thổ Việt Nam (trên đất liền) qua các thời kì lịch sử 2.3 Thời Cận đại (1858 - 1945) (TT)	2/1/0	- Tổ chức cho các nhóm thuyết trình. - GV nhận xét, đặt câu hỏi và chốt các vấn đề.	- Các nhóm thuyết trình. - Thảo luận giữa các nhóm về phản thuyết trình. - Tốc kí những vấn đề quan trọng được chốt.	A1.1 A1.2	CLO 2-6

10	CHƯƠNG 2: Sự phát triển của lãnh thổ Việt Nam (trên đất liền) qua các thời kì lịch sử) 2.4 Thời Hiện đại (1945 đến nay)	2/1/0	- Tổ chức cho các nhóm thuyết trình. - GV nhận xét, đặt câu hỏi và chốt các vấn đề.	- Các nhóm thuyết trình. - Thảo luận giữa các nhóm về phần thuyết trình. - Túc kí những vấn đề quan trọng được chốt.	A1.1 A1.2	CLO 2-6
11	CHƯƠNG 3: Chủ quyền của Việt Nam đối với vùng biển, đảo 3.1. Vài nét cơ bản về các khu vực biển, hải đảo của Việt Nam trên biển Đông	2/1/0	- Sử dụng phương pháp thuyết giảng để trình bày và giải thích về những nội dung liên quan. - Tổ chức hoạt động nhóm nhỏ trả lời các câu hỏi.	- Nghe giảng và tham gia phát biểu nội dung 3.1, - Thảo luận nội dung và trình bày kết quả của nhóm.	A1.1 A1.2	CLO 1-7
12	CHƯƠNG 3: Chủ quyền của Việt Nam đối với vùng biển, đảo 3.1. Vài nét cơ bản về các khu vực biển, hải đảo của Việt Nam trên biển Đông (TT)	2/1/0	- Sử dụng phương pháp thuyết giảng để trình bày và giải thích về những nội dung liên quan. - Tổ chức hoạt động nhóm nhỏ trả lời các câu hỏi.	- Nghe giảng và tham gia phát biểu nội dung 3.1, - Thảo luận nội dung và trình bày kết quả của nhóm.	A1.1 A1.2	CLO 1-7
13	CHƯƠNG 3: Chủ quyền của Việt Nam đối với vùng	2/1/0	- Sử dụng phương pháp thuyết giảng để trình bày và giải thích về những nội dung liên	- Nghe giảng và tham gia phát biểu nội dung 3.2 - Thảo luận nội	A1.1 A1.2	CLO 1-7

	biển, đảo 3.2. Quá trình xác lập chủ quyền của Việt Nam đối với vùng biển đảo		quan. - Tổ chức hoạt động nhóm nhỏ trả lời các câu hỏi.	dung và trình bày kết quả của nhóm.		
14	CHƯƠNG 3: Chủ quyền của Việt Nam đối với vùng biển, đảo 3.2. Quá trình xác lập chủ quyền của Việt Nam đối với vùng biển đảo (TT)	2/1/0	- Sử dụng phương pháp thuyết giảng để trình bày và giải thích về những nội dung liên quan. - Tổ chức hoạt động nhóm nhỏ trả lời các câu hỏi.	- Nghe giảng và tham gia phát biểu nội dung 3.2 - Thảo luận nội dung và trình bày kết quả của nhóm.	A1.1 A1.2	CLO 1-7
15	CHƯƠNG 3: Chủ quyền của Việt Nam đối với vùng biển, đảo 3.1. Vài nét cơ bản về các khu vực biển, hải đảo của Việt Nam trên biển Đông 3.2. Quá trình xác lập chủ quyền của Việt Nam đối với vùng biển đảo	2/1/0	- Sử dụng phương pháp thuyết giảng để trình bày và giải thích về những nội dung liên quan. - Tổ chức hoạt động nhóm nhỏ trả lời các câu hỏi.	- Thảo luận nội dung và trình bày kết quả của nhóm.	A1.1 A1.2	CLO 1-7
16	CHƯƠNG 3: Chủ quyền của Việt Nam đối với vùng biển, đảo	2/1/0	- Sử dụng phương pháp thuyết giảng để trình bày và giải thích về những nội dung liên	- Thảo luận nội dung và trình bày kết quả của nhóm.	A1.1 A1.2	CLO 1-7

	3.1. Vài nét cơ bản về các khu vực biển, hải đảo của Việt Nam trên biển Đông 3.2. Quá trình xác lập chủ quyền của Việt Nam đối với vùng biển đảo		quan. - Tổ chức hoạt động nhóm nhỏ trả lời các câu hỏi.			
17	Thi kết thúc học phần				A3.1	CLO 2,6

8. Tài liệu học tập

8.1 Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Sách, bài giảng, giáo trình chính				
1	Nguyễn Đình Đầu	2005	Việt Nam Quốc hiệu và cương vực qua các thời đại	NXB Trẻ
2	Nguyễn Quang Ngọc	2017	Chủ quyền của Việt Nam ở Hoàng Sa, Trường Sa tư liệu và sự thật lịch sử	Nxb ĐHQG Hà Nội
3	Đỗ Bang (chủ biên)	2020	Chủ Quyền Biển Đảo Việt Nam - Minh Chứng Lịch Sử và Cơ Sở Pháp Lý	NXB Tri thức
4	Nhiều tác giả - Sông Lam - Thái Quỳnh (tuyển chọn)	2012	Chủ Quyền Biển Đảo Việt Nam - Toàn Cảnh Biển Đảo Việt Nam	NXB Thanh niên
Sách, giáo trình tham khảo				
5	Hãn Nguyễn Nguyễn Nhã	2015	Những bằng chứng về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa	NXB Giáo dục
6	Trần Đức Anh Sơn (chủ biên)	2014	Tư liệu về chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa	NXB Văn hóa-Văn nghệ TPHCM
7	Trần Đức Anh Sơn (Chủ biên)	2016	Biển đảo Việt Nam: Lịch sử - Chủ quyền - Kinh tế - Văn hóa	NXB Văn hóa-Văn nghệ TPHCM

8.2 Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học học phần

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
8	Bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam và trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay	https://www.quanlynhanuoc.vn/2020/05/19/bao-ve-chu-quyen-bien-dao-viet-nam-va-trach-nhiem-cua-the-he-tre-hom-nay/	18/07/2021
9	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam trong tình hình mới	https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/quoc-phong-an-ninh-oi-ngoai1/-/2018/821811/van-dung-tu-tuong-ho-chi-minh-ve-bao-ve-chu-quyen-bien%2C-dao-viet-nam-trong-tinh-hinh-moi.aspx	18/07/2021
10	Một số nội dung cơ bản về biên giới quốc gia	https://sngv.quangbinh.gov.vn/3cms/mot-so-noi-dung-co-ban-ve-bien-gioi-quoc-gia.htm	13/6/2019
11	Chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán theo Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982	http://m.tapchiquptd.vn/vi/bien-dao-viet-nam/chu-quyen-quyen-chu-quyen-va-quyen-tai-phan-theo-cong-uoc-lien-hop-quoc-ve-luat-bien-nam-1982-14625.html	11/11/2019
12	Một số tư liệu lịch sử, pháp lý về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quyền đảo Hoàng Sa và Trường Sa	https://www.yenbai.gov.vn/bien-dao/noidung/vanban/Lists/VanBanDieuHan/Attachments/928/chu_quyen_tren_2_quan_dao_Hoang_Sa_Truong_sa.pdf	

9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy (nếu có)

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 7 năm 2021

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Giảng viên biên soạn

TS. Trương Anh Thuận TS. Nguyễn Duy Phương

33. TÍN NGƯỠNG VÀ CÁC TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA: LỊCH SỬĐộc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Sư phạm Lịch sử và Địa lí

Mã số: 7140249

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

1.1	Tên học phần (tiếng Việt)	Tín ngưỡng và các tôn giáo ở Việt Nam
1.2	Tên học phần (tiếng Anh)	Some beliefs and religions in Vietnam
1.3	Mã học phần:	31821888
1.4	Số tín chỉ:	3 TC9
1.5	Phân bố thời gian:	
-	Lý thuyết:	2TC (30 tiết)
-	Thực hành loại 1:	1 TC (15 tiết)
-	Thực hành loại 2:	0 TC (0 tiết)
-	Tự học:	90 tiết
1.6	Các giảng viên phụ trách học phần:	
-	Giảng viên phụ trách chính:	TS. Lê Thị Thu Hiền
-	Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Tăng Chánh Tín
-	Bộ môn phụ trách giảng dạy:	Lịch sử Việt Nam và phương pháp dạy học
1.7	Điều kiện tham gia học phần:	
-	Học phần tiên quyết:	Không
-	Học phần học trước:	Lịch sử Việt Nam đại cương
-	Học phần song hành:	Không
1.8	Loại học phần:	☐ Bắt buộc ☐ Tự chọn bắt buộc ☒ Tự chọn tự do
1.9	Thuộc khối kiến thức	☐ Kiến thức Giáo dục đại cương ☐ Kiến thức Cơ sở ngành ☒ Kiến thức Chuyên ngành ☐ Kiến thức Nghiệp vụ Sư phạm ☐ Kiến thức Thực tập và Khóa luận

2. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần *Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam* sẽ trình bày một số vấn đề lý luận về tôn giáo, tín ngưỡng như: khái niệm, bản chất, nguồn gốc, chức năng, loại hình. Đi sâu vào một số tín ngưỡng phổ biến ở Việt Nam: tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, tín ngưỡng thờ Thành hoàng và tín ngưỡng thờ Mẫu. Đồng thời, học phần giới thiệu các tôn giáo chính ở Việt Nam hiện nay như Phật giáo, Công giáo, đạo Tin lành, Hồi giáo, Bàlamôn giáo, đạo Cao Đài, Phật giáo Hòa Hảo. Cuối cùng, học phần sẽ trình bày một số đặc điểm chính trong tình hình đời sống tôn giáo ở Việt Nam hiện nay. Bên cạnh đó, đề cập đến quan điểm chỉ đạo, nguyên tắc, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam đối với tôn giáo, tín ngưỡng.

3. Mục tiêu học phần

3.1. Mục tiêu chung

- Học phần *Tín ngưỡng và các tôn giáo ở VN* sẽ cung cấp kiến thức cơ bản về lý luận, đặc điểm cũng như thực trạng các tín ngưỡng, tôn giáo ở VN hiện nay, cùng với đó là chính sách của Đảng và Nhà nước đối với tín ngưỡng, tôn giáo ở VN; rèn luyện cho sinh viên kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, phản biện và tự đánh giá về các hiện tượng tôn giáo, tín ngưỡng ở VN trên cơ sở thế giới quan Mác - Lênin.

3.2. Mục tiêu cụ thể (Course Objectives: COs)

- **CO1:** Nêu được những kiến thức cơ bản nhất về một số tín ngưỡng, tôn giáo phổ biến ở Việt Nam.

- **CO2:** So sánh, đối chiếu sự giống và khác nhau giữa Phật giáo, Công giáo, đạo Tin lành, Hồi giáo, Bàlamôn giáo, Đạo giáo nói chung với Phật giáo, Công giáo, đạo Tin lành, Hồi giáo, Bàlamôn giáo, Đạo giáo Việt Nam để tìm ra những yếu tố bản địa trong các tôn giáo ngoại nhập ở Việt Nam.

- **CO3:** Nhận định đúng chính sách của Đảng và Nhà nước ta đối với tín ngưỡng, tôn giáo.

- **CO4:** Có thái độ và cách ứng xử đúng đắn đối với các tôn giáo.

- **CO5:** Phát triển kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tư duy phản biện, năng lực đánh giá và tự đánh giá.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcomes: CLOs)

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng:

Chuẩn đầu ra (CLOs)	Nội dung Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	PIs	Mức độ của PIs
CLO1	Trình bày được những vấn đề lý luận liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo	1.2	M
CLO2	Giải thích được chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam đối với tín ngưỡng, tôn giáo	1.2	M
CLO3	Giải thích được những đặc điểm căn bản nhất của một số tín ngưỡng, tôn giáo chính ở Việt Nam như: lịch sử du nhập/hình thành và phát triển; giáo lý, giáo luật, lễ nghi, tổ chức	1.2	M
CLO4	So sánh nét tương đồng và dị biệt giữa Phật giáo, Công giáo, đạo Tin lành, Hồi giáo, Bàlamôn giáo, Đạo giáo ở Việt Nam với Phật giáo, Công giáo, đạo Tin lành, Hồi giáo, Bàlamôn giáo, Đạo giáo nguyên thủy	8.2	R
CLO5	Đánh giá được đặc điểm của các tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam và vận dụng vào giải quyết các vấn đề tôn giáo hiện nay	6.3	I

5. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLOs) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs):

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

Chuẩn đầu ra học phần (CLOs) Pis	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs)							
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8
	PI1.2					PI6.3		PI8.2
CLO 1	M							
CLO 2	M							
CLO 3	M							
CLO 4								R
CLO 5						I		

6. Đánh giá học phần

6.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của học phần

Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá bằng các thành phần: đánh giá quá trình, đánh giá giữa kỳ, đánh giá cuối kỳ, các hoạt động đánh giá khác.

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Phương pháp đánh giá	Tiêu chí Rubric	Trọng số bài đánh giá (%)	Trọng số thành phần (%)	CDR học phần có liên quan
A1. Đánh giá quá trình	A1.1 Chuyên cần	P1.1. Số buổi tham gia học	R.01	W1.1 50%	W1 20%	CLO 1, 2, 3, 4, 5
	A1.1 Tham gia các hoạt động trên lớp	P1.2. Tham gia đóng góp		W1.2 50%		
A2. Đánh giá giữa kỳ	A2.1 Báo cáo chuyên đề theo nhóm	P2.1 Cuốn báo cáo	R.04	W2.1 50%	W2 30%	CLO 1, 4, 5
		P2.2 Thuyết trình theo nhóm		W2.1 25%		
		P2.3 Câu hỏi cá nhân		W2.1 25%		
A3. Đánh giá cuối kỳ	A3.1 Kiểm tra cuối kỳ	P3.1 Tự luận	R.06	W3.1 100%	W3 50%	CLO 2,3

6.2. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- Tham gia ít nhất 80% số tiết học của lớp học phần;
- Tham gia các hoạt động làm việc nhóm theo qui định của lớp học phần;
- Tự tìm hiểu các vấn đề do giảng viên giao để thực hiện ngoài giờ học trên lớp;
- Hoàn thành tất cả bài đánh giá của học phần.

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy học phần

Tuần/ Buổi (3 tiết /buổi)	Nội dung chi tiết của Bài học/ Chương	Số tiết (LT/ THL1/ THL2)	Hoạt động dạy và học		Bài đánh giá	CDR học phần liên quan
			Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập		
1	Chương 1. Tổng quan về tôn giáo, tín ngưỡng 1.1. Khái niệm 1.2. Bản chất 1.3. Nguồn gốc 1.4. Cấu trúc 1.5. Chức năng 1.6. Các hình thức	3/0/0	- Thuyết trình - Dạy học giải quyết vấn đề	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Đọc trước nội dung (tài liệu [2], [4], [15], [16]) + Tự chuẩn bị nội dung 1.3, 1.4, 1.5, 1.6 trên cơ sở tóm tắt bài giảng của GV - Phần chuẩn bị trên lớp: + Trả lời những câu hỏi do giảng viên đặt ra: Tôn giáo, tín ngưỡng là gì? Tại sao nói bản chất tôn giáo là thế giới quan hoang đường, hư ảo?	A1.1 A1.2	CLO1
2	Chương 2. Một số tín ngưỡng ở Việt Nam 2.1. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên	3/0/0	- Thuyết trình - Dạy học giải quyết vấn đề	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Đọc trước nội dung (tài liệu [3], [5]) - Phần chuẩn bị trên lớp: + Trả lời những câu hỏi do giảng viên đặt ra: Nguồn gốc của tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên? Các tín ngưỡng trong gia đình người Việt?	A1.1 A1.2	CLO3 CLO5
3	2.2. Tín ngưỡng thờ Thành hoàng	3/0/0	- Thuyết trình - Dạy học giải quyết vấn đề	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Đọc trước nội dung (tài liệu [3], [5]) - Phần chuẩn bị trên lớp: + Trả lời những câu hỏi do giảng viên đặt ra: Khái niệm thành hoàng, hèm tục? Diện mạo Thành hoàng? Chức năng đình	A1.1 A1.2	CLO3 CLO5

				làng? Biểu hiện của hèm tục?		
4	2.3. Tín ngưỡng thờ Mẫu 2.4. Một số tín ngưỡng khác	3/0/0	- Thuyết trình - Dạy học giải quyết vấn đề - Thảo luận nhóm	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Đọc trước nội dung (tài liệu [3], [5], [13]) - Phần chuẩn bị trên lớp: + Trả lời những câu hỏi do giảng viên đặt ra: Khái niệm Mẫu, hầu đồng? Các cơ sở hình thành đạo Mẫu? Kể tên một số cơ sở thờ tự đạo Mẫu nổi tiếng? + Thảo luận nhóm: Biến đổi trong Hầu đồng hiện nay? + Chia nhóm làm BT trắc nghiệm những kiến thức đã học	A1.1 A1.2	CLO3 CLO5
5	Chương 3. Các tôn giáo ở Việt Nam 3.1. Phật giáo	3/0/0	- Thuyết trình - Dạy học giải quyết vấn đề - Thảo luận nhóm	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Đọc trước nội dung (tài liệu [1], [3], [17], [19], [20]) - Phần chuẩn bị trên lớp: + Trả lời những câu hỏi do giảng viên đặt ra: Các con đường truyền bá PG vào VN? Đặc điểm PGVN qua các giai đoạn? - Thảo luận nhóm: Đóng góp của PGVN trong lịch sử? Dấu ấn PG trong VHVN? Biểu hiện của “Việt Nam hóa” Phật giáo?	A1.1 A1.2	CLO3 CLO4 CLO5
6	3.2. Đạo giáo 3.3. Công giáo	3/0/0	- Thuyết trình - Dạy học	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Đọc trước nội dung (tài liệu [1], [3], [8], [11],	A1.1, A1.2	CLO3 CLO4 CLO5

			giải quyết vấn đề - Thảo luận nhóm	[17]) - Phần chuẩn bị trên lớp: + Trả lời những câu hỏi do giảng viên đặt ra: Đặc điểm của Đạo giáo ở VN? Đặc điểm CG ở VN trong từng giai đoạn lịch sử? - Thảo luận nhóm: Nguyên nhân và hệ quả của chính sách Cấm đạo thời nhà Nguyễn? Công giáo với công cuộc xâm lược của TDP? Công giáo với VHVN? + Chia nhóm làm BT trắc nghiệm những kiến thức đã học về PG và Đạo giáo		
7	3.4. Tin lành	3/0/0	- Thuyết trình - Dạy học giải quyết vấn đề	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Đọc trước nội dung (tài liệu [1], [3], [17]) - Phần chuẩn bị trên lớp: + Trả lời những câu hỏi do giảng viên đặt ra: Bối cảnh ra đời Tin lành? Tin lành Vàng Chứ và Tin lành Đen ở VN? + Thảo luận nhóm: Sự khác nhau giữa Công giáo và Tin lành? + Chia nhóm làm BT trắc nghiệm những kiến thức đã học về Công giáo và Tin lành	A1.1 A1.2	CLO3 CLO4 CLO5
8	Thi giữa kỳ	0/3/0	- Phương pháp chủ đạo: Đánh giá bài thuyết trình	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Đọc trước nội dung (tài liệu [1], [3], [5], [6], [9], [11], [13], [17])	A1.2	CLO1 CLO4 CLO5

			cá nhân	- Phần chuẩn bị trên lớp: thuyết trình nhóm		
9	3.5. Bàlamôn giáo	3/0/0	- Thuyết trình - Dạy học giải quyết vấn đề - Thảo luận nhóm	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Đọc trước nội dung (tài liệu [1], [3], [17]) - Phần chuẩn bị trên lớp: + Trả lời những câu hỏi do giảng viên đặt ra: Bối cảnh ra đời của Bàlamôn giáo? Trimurti trong Bàlamôn giáo là ai? + Thảo luận nhóm: Sự khác nhau giữa Bàlamôn giáo nguyên thủy với Chăm Bàlamôn?	A1.1 A1.2	CLO3 CLO4 CLO5
10	3.6. Hồi giáo	3/0/0	- Thuyết trình - Dạy học giải quyết vấn đề - Thảo luận nhóm	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Đọc trước nội dung (tài liệu [1], [3], [9], [17]) - Phần chuẩn bị trên lớp: + Trả lời những câu hỏi do giảng viên đặt ra: + Thảo luận nhóm: Sự khác nhau giữa Hồi giáo nguyên thủy và Chăm Bani? + Chia nhóm làm BT trắc nghiệm những kiến thức đã học về Bàlamôn giáo và Hồi giáo	A1.1 A1.2	CLO3 CLO4 CLO5
11	3.7. Cao Đài 3.8. Hòa Hảo	3/0/0	- Thuyết trình - Dạy học giải quyết vấn đề - Thảo luận nhóm	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Đọc trước nội dung (tài liệu [1], [3]) - Phần chuẩn bị trên lớp: + Trả lời những câu hỏi do giảng viên đặt ra: Giải thích tên gọi đầy đủ của đạo Cao Đài? Đạo Cao	A1.1 A1.2	CLO3 CLO4 CLO5

				Đài với phong trào Thông linh học? Nguyên nhân sự thay đổi thái độ của TDP đối với đạo Cao Đài? Nhận xét tư tưởng học Phật tu Nhân của đạo Hòa Hảo? - Thảo luận nhóm: Tính dung hợp thể hiện như thế nào trong đạo Cao Đài? Sự khác biệt giữa Phật giáo Hòa Hảo với Phật giáo? Tính dân tộc thể hiện trong đạo Hòa Hảo như thế nào?		
12	- Đạo Hòa Hảo (tt) - Xemina	1.5/1.5/0	- GV thông qua đề cương đề tài - Sinh viên sử dụng tài liệu, máy tính và projector để thuyết trình - Sinh viên cùng thảo luận - Giáo viên nhận xét, chốt vấn đề	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Làm việc nhóm + Chuẩn bị nội dung và power point để thuyết trình - Phần chuẩn bị trên lớp: + Thuyết trình + Trả lời câu hỏi có liên quan đến bài thuyết trình	A1.1 A1.2	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
13	Xemina	0/3/0	- GV thông qua đề cương đề tài - Sinh viên sử dụng tài liệu, máy tính và projector để thuyết trình - Sinh viên	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Làm việc nhóm + Chuẩn bị nội dung và power point để thuyết trình - Phần chuẩn bị trên lớp: + Thuyết trình + Trả lời câu hỏi có liên quan đến bài thuyết trình	A1.1 A1.2	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

			cùng thảo luận - Giáo viên nhận xét, chốt vấn đề			
14	Xemina	0/3/0	- GV thông qua đề cương đề tài - Sinh viên sử dụng tài liệu, máy tính và projector để thuyết trình - Sinh viên cùng thảo luận - Giáo viên nhận xét, chốt vấn đề	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Làm việc nhóm + Chuẩn bị nội dung và power point để thuyết trình - Phần chuẩn bị trên lớp: + Thuyết trình + Trả lời câu hỏi có liên quan đến bài thuyết trình	A1.1 A1.2	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
15	Chương 4. Tình hình và chính sách của Đảng và Nhà nước đối với tôn giáo, tín ngưỡng ở VN hiện nay 4.1. Tình hình đời sống tôn giáo ở VN hiện nay	3/0/0	- Thuyết giảng - Nêu vấn đề	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Đọc trước nội dung (tài liệu [4], [15], [16], [18]) - Phần chuẩn bị trên lớp: + Trả lời những câu hỏi do giảng viên đặt ra: Biểu hiện sự phát triển của đời sống tôn giáo, tín ngưỡng hiện nay? Sự khác nhau giữa bộ phận Kitô giáo và không Kitô giáo trong niềm tin và thực hành tôn giáo hiện nay?	A1.1, A1.2	CLO2
16	4.2. Chính sách của Đảng và Nhà nước ta đối với tín ngưỡng, tôn	3/0/0	- Thuyết giảng - Nêu vấn đề	- Phần chuẩn bị ở nhà: + Đọc trước nội dung ([4], [15], [16], [18]) - Phần chuẩn bị trên lớp: + Trả lời những câu hỏi	A1.1, A1.2	CLO2

	giáo			do giảng viên đặt ra: Điểm mới trong Luật tín ngưỡng, tôn giáo so với Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo; Chính sách của Đảng và Nhà nước đã được áp dụng cụ thể như thế nào trong thực tiễn?		
17	Thi cuối kỳ Theo lịch thi chung của Trường	3/0/0	- Đánh giá bài thi tiểu luận	- Chuẩn bị ở nhà: Tự học, tự nghiên cứu tài liệu theo các câu hỏi ôn tập - Trên lớp: Thực hiện các quy định thi	A3.1	CLO2 CLO3

8. Học liệu

8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Sách, bài giảng, giáo trình chính				
1	Nguyễn Thanh Xuân	2007	Các tôn giáo ở Việt Nam	Tôn giáo
2	Lê Thị Thu Hiền	2021	Đề cương chi tiết học phần và Tóm tắt bài giảng	
Sách, giáo trình tham khảo				
3	Nguyễn Đăng Duy	2001	Các hình thái tín ngưỡng tôn giáo ở Việt Nam	Văn hóa – Thông tin
4	Đặng Nghiêm Vạn	2003	Lý luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam	Chính trị quốc gia
5	Toan Ánh	2005	Tín ngưỡng Việt Nam, 2 quyển	Trẻ
6	Will Durant	1998	Lịch sử văn minh Ấn Độ	TP. HCM